



Working Paper 2024.1.2.8  
- Vol 1, No 2

## HOẢN THỰC HIỆN NGHĨA VỤ TRONG HỢP ĐỒNG SONG VỤ THEO QUY ĐỊNH CỦA BỘ LUẬT DÂN SỰ NĂM 2015

Nguyễn Mỹ Hoa<sup>1</sup>

Sinh viên K59 - Luật Thương mại quốc tế

*Trường Đại học Ngoại thương, Hà Nội, Việt Nam*

Đinh Thị Tâm

Giảng viên Khoa Luật

*Trường Đại học Ngoại thương, Hà Nội, Việt Nam*

### Tóm tắt

Hoãn thực hiện nghĩa vụ dân sự trong hợp đồng song vụ là một quy định có tầm quan trọng đối với việc duy trì sự công bằng, ổn định và độ tin cậy trong quan hệ dân sự. Quy định này cung cấp một cơ chế linh hoạt để các bên có thể xử lý những tình huống khẩn cấp, thay đổi điều kiện hoặc sự cố bất khả kháng mà không phải chịu trách nhiệm pháp lý và thiệt hại không cần thiết. Bài viết này đưa ra cơ sở pháp lý về các quy định hoãn thực hiện nghĩa vụ trong hợp đồng song vụ và thực tiễn áp dụng trên cơ sở so sánh. Từ đó, bài viết đề xuất những giải pháp nhằm sửa đổi, bổ sung với mục tiêu góp phần hoàn thiện hành lang pháp lý tại Việt Nam.

**Từ khóa:** Hợp đồng song vụ, Hoãn thực hiện nghĩa vụ, Nghĩa vụ dân sự trong hợp đồng, Bộ Luật Dân sự 2015.

### POSTPONING THE PERFORMANCE OF CIVIL OBLIGATIONS IN A JOINT CONTRACTUAL AGREEMENT ACCORDING TO VIETNAM CIVIL CODE 2015

#### Abstract

Postponing the performance of civil obligations in a concurrent contract is a provision of paramount importance in maintaining fairness, stability, and reliability in civil relationships. This provision provides a flexible mechanism for parties to deal with urgent situations, modify terms, or force majeure events without legal liability and unnecessary damage. This article provides a legal basis for the postponement of obligations in a concurrent contract and practical applications based on comparisons. Consequently, the article proposes solutions to amend and supplement with the aim of contributing to the improvement of the legal framework in Vietnam.

<sup>1</sup> Tác giả liên hệ Email: k59.2014610045@gmail.com.

**Keywords:** Joint contractual agreement, Postponing civil obligations, Civil obligations in a contract, Vietnam Civil Code 2015.

---

## 1. Lời mở đầu

Hoãn thực hiện nghĩa vụ trong hợp đồng giúp tạo ra sự đối xứng giữa các bên và giúp duy trì quyền lợi và cam kết của các bên trong trường hợp có sự thay đổi không mong muốn. Điều này cho phép các bên thương lượng và tìm ra các giải pháp hợp lý để thích ứng với tình huống thay đổi và đảm bảo mục tiêu chung của hợp đồng vẫn đạt được thành công.

Ngày nay, việc áp dụng các quy định về việc hoãn thực hiện nghĩa vụ cũng là một cơ chế giảm thiểu rủi ro và xử lý tranh chấp trong trường hợp các bên không thể thực hiện nghĩa vụ của mình do các yếu tố ngoài tầm kiểm soát. Điều này giúp giữ cho quan hệ kinh doanh và hợp tác giữa các bên không bị đảo lộn hoặc chấm dứt vì những tình huống bất ngờ. Vì vậy, nghiên cứu đề tài **“Hoãn thực hiện nghĩa vụ trong hợp đồng song vụ theo quy định của Bộ Luật Dân sự năm 2015”** có ý nghĩa cả ở khía cạnh lí luận và trên thực tiễn.

## 2. Khái quát chung về hợp đồng song vụ

### 2.1. Khái niệm hợp đồng song vụ

Hợp đồng là sự thỏa thuận giữa các bên về việc xác lập, thay đổi hoặc chấm dứt quyền, nghĩa vụ dân sự.

Có thể thấy, hợp đồng là sự đồng thuận cả về quyền và nghĩa vụ dân sự của các bên tham gia. Khác với các loại hợp đồng khác, hợp đồng “song vụ” thể hiện đồng thời quyền và nghĩa vụ của cả hai bên khi tham gia vào các giao dịch dân sự. Nói cách khác, hợp đồng song vụ là hợp đồng mà mỗi bên đều có nghĩa vụ đối với nhau.

Như vậy, hợp đồng song vụ là hợp đồng mà cả hai bên đều có nghĩa vụ với bên còn lại. Đây là loại hợp đồng rất phổ biến, được áp dụng trên rất nhiều lĩnh vực như hợp đồng mua bán hàng hoá, hợp đồng thuê nhà,... Ở trường hợp hợp đồng thuê nhà, bên cho thuê nhà có nghĩa vụ giao quyền sử dụng nhà để bên thuê sử dụng trong khoảng thời gian thuê và đồng thời bên thuê có nghĩa vụ trả tiền đúng kì hạn đã được quy định trong hợp đồng.

### 2.2. Nguyên tắc thực hiện hợp đồng song vụ

“Trong hợp đồng song vụ, khi các bên đã thỏa thuận thời hạn thực hiện nghĩa vụ thì mỗi bên phải thực hiện nghĩa vụ của mình khi đến hạn; không được hoãn thực hiện với lý do bên kia chưa thực hiện nghĩa vụ đối với mình, trừ trường hợp quy định tại Điều 411 và Điều 413 của Bộ luật này.” (Khoản 1 Điều 410 Bộ Luật Dân sự 2015).

Như vậy, theo quy định trên, các bên có quyền thỏa thuận với nhau trước về thời hạn thực hiện nghĩa vụ, pháp luật tôn trọng thỏa thuận này và việc thực hiện nghĩa vụ được tiến hành trước hết theo thỏa thuận của các bên trong hợp đồng, các bên có thể thỏa thuận về việc thực hiện đồng thời nghĩa vụ hoặc thực hiện theo thứ tự trước sau. Khi hai bên đã quy định rõ ràng về thời hạn thực hiện nghĩa vụ thì không được hoãn thực hiện nghĩa vụ của mình trừ các trường hợp được quy định khác trong Bộ Luật Dân sự 2015.

“Trường hợp các bên không thỏa thuận bên nào thực hiện nghĩa vụ trước thì các bên phải đồng thời thực hiện nghĩa vụ đối với nhau; nếu nghĩa vụ không thể thực hiện đồng thời thì nghĩa vụ nào khi thực hiện mất nhiều thời gian hơn thì nghĩa vụ đó phải được thực hiện trước.” (Khoản 2 Điều 410 Bộ Luật Dân sự 2015).

Trong trường hợp mà các bên hợp đồng không thể hiện sự thống nhất về thứ tự thực hiện nghĩa vụ, nhằm đảm bảo tính công bằng và cân đối giữa các bên, việc thực hiện các nghĩa vụ phải diễn ra đồng thời. Việc thực hiện đồng thời ở đây có thể được định nghĩa là hai bên cùng thực hiện nghĩa vụ trong một khoảng thời gian cố định. Trong trường hợp không thể thực hiện các nghĩa vụ đồng thời, nếu có sự chênh lệch về thời gian cần thiết để thực hiện một nghĩa vụ so với nghĩa vụ khác, thì nghĩa vụ mà yêu cầu thời gian lâu hơn sẽ được thực hiện trước.

### **3. Quy định về hoãn thực hiện nghĩa vụ dân sự trong hợp đồng song vụ theo Bộ luật Dân sự năm 2015 và thực tiễn áp dụng**

#### **3.1. Quy định về hoãn thực hiện nghĩa vụ dân sự trong hợp đồng song vụ theo Bộ luật Dân sự năm 2015**

##### *3.1.1. Các trường hợp được hoãn thực hiện nghĩa vụ*

##### **\*Đối với bên phải thực hiện nghĩa vụ trước**

“Bên phải thực hiện nghĩa vụ trước có quyền hoãn thực hiện nghĩa vụ, nếu khả năng thực hiện nghĩa vụ của bên kia đã bị giảm sút nghiêm trọng đến mức không thể thực hiện được nghĩa vụ như đã cam kết cho đến khi bên kia có khả năng thực hiện được nghĩa vụ hoặc có biện pháp bảo đảm thực hiện nghĩa vụ.” (Khoản 1 Điều 411 Bộ Luật Dân sự 2015).

Thông thường việc hoãn thực hiện nghĩa vụ phụ thuộc vào bên có quyền có chấp nhận cho bên có nghĩa vụ được hoãn hay không. Tuy nhiên, quy định trên đã trao thêm quyền quyết định về việc hoãn thực hiện nghĩa vụ theo hợp đồng cho bên có nghĩa vụ.

Như vậy, việc hoãn thực hiện nghĩa vụ của bên có nghĩa vụ là do pháp luật quy định chứ không chỉ phụ thuộc vào ý chí của bên có quyền. Khả năng thực hiện nghĩa vụ của bên có nghĩa vụ sẽ được xác định vào thời điểm thực hiện nghĩa vụ. Theo đó, bên phải thực hiện nghĩa vụ trước chỉ có quyền hoãn thực hiện nghĩa vụ nếu đã biết chắc chắn rằng bên phải thực hiện nghĩa vụ sau không thể thực hiện được nghĩa vụ như đã cam kết cho đến khi bên kia có khả năng thực hiện được nghĩa vụ hoặc có biện pháp bảo đảm thực hiện nghĩa vụ.

##### **\*Đối với bên phải thực hiện nghĩa vụ sau**

“Bên phải thực hiện nghĩa vụ sau có quyền hoãn thực hiện nghĩa vụ đến hạn nếu bên thực hiện nghĩa vụ trước chưa thực hiện nghĩa vụ của mình khi đến hạn.” (Khoản 2 Điều 411 Bộ Luật Dân sự 2015).

Sau khi đã quy định về quyền của bên có nghĩa vụ thực hiện trước ở khoản 1, tại khoản 2, pháp luật đồng thời trao quyền hoãn thực hiện nghĩa vụ trong hợp đồng song vụ cho bên thực hiện nghĩa vụ sau, và quy định này không phụ thuộc vào ý chí của bên có quyền.

Xét về nguyên tắc, bên nào phải thực hiện nghĩa vụ trước thì phải thực hiện đúng thời hạn. Nếu hai bên đã thoả thuận về thời hạn thực hiện nghĩa vụ trong hợp đồng thì việc bên phải thực hiện trước chưa thực hiện nghĩa vụ của mình khi đến hạn đã vi phạm quy định tại Điều 410 Bộ Luật Dân sự 2015.

Vì vậy, pháp luật quy định cho người thực hiện nghĩa vụ sau có quyền hoãn thực hiện nghĩa vụ nếu bên có nghĩa vụ thực hiện trước đã không thực hiện đúng thời hạn. Trường hợp này bên phải thực hiện nghĩa vụ sau chưa thực hiện nghĩa vụ không bị coi là vi phạm nghĩa vụ.

### *3.1.2. Thời hạn hoãn thực hiện nghĩa vụ*

Hiện nay, pháp luật Việt Nam chưa quy định cụ thể về thời hạn cho việc tạm hoãn thực hiện nghĩa vụ của các bên trong hợp đồng song vụ.

Bởi lẽ, nguyên nhân gốc rễ dẫn đến việc các bên phải tạm hoãn thực hiện nghĩa vụ của mình là do có một bên có nghĩa vụ trước nhưng không thực hiện nghĩa vụ hoặc một bên không có khả năng thực hiện được nghĩa vụ. Vì vậy, các bên sẽ được quyền tạm hoãn thực hiện nghĩa vụ trước sự mất khả năng của bên kia. Khi các bên có khả năng tiếp tục thực hiện nghĩa vụ của mình thì căn cứ để tạm hoãn thực hiện nghĩa vụ cũng không còn. Vì vậy, thời hạn hoãn thực hiện nghĩa vụ phần nào phụ thuộc vào việc bên mất khả năng đã có thể tiếp tục thực hiện nghĩa vụ của mình hoặc bên có nghĩa vụ trước đã hoàn thành bù phần nghĩa vụ chậm trễ hạn của mình.

Trên thực tế khi bên A có cơ sở cho rằng bên B không có khả năng hoàn thành nghĩa vụ của mình thì theo luật quy định bên A có quyền tiến hành việc hoãn thực hiện nghĩa vụ của mình đến khi bên B đã chứng minh được họ có khả năng thực hiện tiếp nghĩa vụ ban đầu. Lúc này bên A phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ đã tạm hoãn trước đó của mình với bên B.

### *3.1.3. Hệ quả của việc hoãn thực hiện nghĩa vụ*

Việc hoãn thực hiện nghĩa vụ trong hợp đồng song vụ là hành vi phản ứng từ một bên trong hợp đồng nhằm ứng phó với tình trạng bất khả thi trong việc thực hiện nghĩa vụ hoặc thực hiện không đúng hạn của bên còn lại, điều này chủ yếu xuất phát từ việc vi phạm hợp đồng. Chẳng hạn, khi Bên A không thực hiện việc giao hàng đúng thời hạn, điều này dẫn đến việc Bên B không thể thực hiện nghĩa vụ thanh toán tiền. Trong trường hợp này, Bên A vi phạm hợp đồng và Bên B chọn hoãn thực hiện nghĩa vụ trả tiền.

Hệ quả ban đầu của việc hoãn thực hiện nghĩa vụ đặt ra một tình huống đòi hỏi bên chưa thực hiện được nghĩa vụ phải nỗ lực để khắc phục căn cứ vấn đề đã phát sinh – tức là sự chưa thực hiện, không có khả năng thực hiện hoặc thực hiện không đúng hạn nghĩa vụ từ một bên, điều này đa phần phụ thuộc vào phía không thực hiện hoặc không có khả năng thực hiện nghĩa vụ.

Khi các bên nỗ lực và khắc phục được trong khoảng thời gian hợp lý thì hợp đồng sẽ được tiếp tục (bên vi phạm hợp đồng sẽ chịu chế tài). Tuy nhiên, nếu việc thực hiện hợp đồng trở nên bất khả thi đối với một bên dù đã áp dụng các biện pháp cần thiết thì hợp đồng không thể tiếp tục, lúc này bên vi phạm hợp đồng phải chịu những chế tài tương ứng theo thỏa thuận và theo luật định.

## ***3.2. Thực tiễn áp dụng quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015 về hoãn thực hiện nghĩa vụ dân sự trong hợp đồng song vụ***

### **Trường hợp 01: Hãng tàu Hanjin phá sản**

Vào năm 2016, hãng tàu vận tải Hanjin Shipping Global (hãng Hanjin, lớn nhất Hàn Quốc, thứ 7 thế giới) đã đệ đơn phá sản. Điều này đã ảnh hưởng đến hoạt động xuất nhập khẩu trên toàn cầu, Việt Nam không phải ngoại lệ. Thị trường xuất nhập khẩu giai đoạn này đã bị ảnh hưởng nghiêm trọng về tiến độ giao hàng, nhập hàng, cước vận tải biển.

Trước việc Hanjin đệ đơn phá sản, theo khoản 1 Điều 411 Bộ Luật Dân sự 2015 cảng Hải Phòng có quyền hoãn thực hiện nghĩa vụ đón tàu của Hanjin vì lúc này phía Hanjin đã đệ đơn phá sản. Điều này cho thấy khả năng thực hiện nghĩa vụ thanh toán phí, lệ phí hàng hải và giá dịch vụ tại cảng biển của hãng tàu Hanjin đã bị giảm sút nghiêm trọng (*Phí, lệ phí hàng hải được quy định tại Điều 90 Luật Hàng hải Việt Nam 2015*).

Không chỉ tại Việt Nam, hàng loạt cảng biển trên thế giới cũng từ chối không cho tàu của Hanjin cập cảng hoặc thu giữ tàu vì sợ bị chủ nợ thu giữ hoặc các bên cảng lo ngại không thể thu

được phí sử dụng dịch vụ. Ít nhất 79 tàu của Hanjin đã bị mắc kẹt tại 50 cảng biển của 26 quốc gia. Kéo theo đó là 14 tỷ USD hàng hoá vẫn đang lênh đênh giữa biển khơi. Giai đoạn này có khoảng 540.000 container hàng hóa đã bị mắc kẹt ngoài biển, gây thiệt hại nặng nề cho các chủ hàng, doanh nghiệp.

Trong trường hợp hãng tàu vận tải Hanjin có khả năng thực hiện được nghĩa vụ hoặc có biện pháp bảo đảm thực hiện nghĩa vụ thanh toán thì các cảng biển tại Việt Nam có thể tiếp tục thực hiện nghĩa vụ đón tàu theo như hợp đồng.

**Trường hợp 02: Bản án số 62/2022/DS-PT ngày 14/07/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.**

Bà Đào Thị M và bà Lý Phương Th có ký hợp đồng đặt cọc chuyển nhượng quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản trên đất, thửa đất đứng tên bà Lý Phương Th ngày 29/10/2020. Bà M đã tiến hành đặt cọc trước cho bà Th một khoản tiền.

Hai bên thỏa thuận thời hạn thực hiện hợp đồng công chứng trong vòng 60 ngày kể từ ngày 24/7/2021. Tuy nhiên đến hết ngày 24/9/2021 bà Th không đến Văn phòng công chứng để thực hiện việc giao nhận tiền còn lại và ký hợp đồng công chứng sang tên, mặc dù đã được bà M gọi điện thông báo nhiều lần. Bà M yêu cầu bà Th trả số tiền đặt cọc và bồi thường số tiền phạt cọc.

Theo bà Th, theo như hợp đồng đặt cọc trong thời hạn 60 ngày có nghĩa là từ ngày 24/7/2021 đến ngày 21/9/2021 (không tính theo tháng) bà M không giao số tiền còn lại thì mất cọc. Tuy nhiên thông qua cuộc điện thoại với ông H (cha bà M), bà Th vẫn cho bà M nếu tới ngày 25/9/2021 không giao đủ số tiền còn lại thì bà Th không ký công chứng sang tên.

Nay căn cứ vào các điều khoản trong hợp đồng thì bà M đã vi phạm hợp đồng, do bà M vi phạm hợp đồng nên bà Th không đồng ý trả số tiền cọc và bồi thường tiền cọc.

Trong vụ án này, Tòa án căn cứ theo quy định của Điều 410 của Bộ luật Dân sự 2015, các bên phải “thực hiện nghĩa vụ của mình khi đến hạn; không được hoãn thực hiện với lý do bên kia chưa thực hiện nghĩa vụ đối với mình, trừ trường hợp quy định tại Điều 411 và Điều 413 của Bộ luật này. Trường hợp các bên không thỏa thuận bên nào thực hiện nghĩa vụ trước thì các bên phải đồng thời thực hiện nghĩa vụ đối với nhau; nếu nghĩa vụ không thể thực hiện đồng thời thì nghĩa vụ nào khi thực hiện mất nhiều thời gian hơn thì nghĩa vụ đó phải được thực hiện trước.”

Trong trường hợp này, Tòa án nhận định rằng đây là hợp đồng song vụ, các bên phải thực hiện đồng thời nghĩa vụ của mình đúng thời hạn mà các bên cam kết. Do trong hợp đồng, các bên không có thỏa thuận nên địa điểm thực hiện hợp đồng cần theo tập quán của địa phương là địa điểm Văn phòng công chứng, chứng thực. Và xét về nghĩa vụ nào phải thực hiện trước thì rõ ràng nghĩa vụ phải thực hiện hợp đồng công chứng mất nhiều thời gian hơn nghĩa vụ thanh toán (giao tiền) nên nghĩa vụ thực hiện việc Công chứng, chứng thực cần phải được thực hiện trước.

Như vậy, trong vụ án trên, khi bà Th chưa thực hiện nghĩa vụ công chứng của mình, bà M có quyền hoãn thực hiện nghĩa vụ thanh toán (giao tiền) đối với bà Th. Do vậy, Tòa án quyết định chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà M, buộc bà Th trả cho bà M tiền cọc và tiền phạt cọc tương đương.

**Trường hợp 03: Bản án số 1350/2008/KDTM-PT ngày 17/11/2008 của Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh.**

Doanh nghiệp Tư nhân (DNTN) Cà phê Napoli ký hợp đồng mua bán hàng hoá, bán cà phê cho quán cà phê của bà Huỳnh Ngọc Diệp. Trong hợp đồng, hai bên thỏa thuận bên bán sẽ tài trợ cho bên mua một bảng hiệu hộp đèn, một tấm bạt và thay một số ghế cũ; song song, bên mua phải lấy trung bình mỗi tháng từ 30kg cà phê trở lên, đồng thời phải thực hiện nghĩa vụ này trong thời

hạn 02 năm, từ ngày 28/09/2006 đến ngày 28/09/2008. Trong quá trình hợp tác, hai bên phát sinh tranh chấp khi bên bán chưa thực hiện nghĩa vụ thay một số ghế cũ của mình và bên mua dừng tiến hành mua cà phê. Việc bên mua dừng đột ngột hành vi mua cà phê của mình đã khiến cà phê để lâu bị hỏng dẫn đến tổn thất và thiệt hại thực tế cho bên bán.

Vụ án này đã được Toà phúc thẩm công nhận hợp đồng giữa hai bên là có hiệu lực. Toà án xác định vấn đề về bồi thường thiệt hại và căn cứ phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại theo Điều 302 và Điều 303 Luật Thương mại 2005. Đối với quyền hoãn thực hiện hợp đồng của bên mua, Toà án áp dụng khoản 2 Điều 415 Bộ luật Dân sự 2005 về quyền hoãn thực hiện nghĩa vụ dân sự trong hợp đồng song vụ. Cụ thể, theo Toà án “bị đơn có quyền hoãn thực hiện nghĩa vụ của mình (là mua cà phê của nguyên đơn) cho đến khi nguyên đơn thực hiện việc thay một số ghế cũ cho bị đơn như đã thỏa thuận theo quy định tại khoản 2 Điều 415 của Bộ luật Dân sự 2005”.

Như vậy, trong trường hợp này, Toà án xác định bên mua (quán cà phê của bà Huỳnh Ngọc Diệp) có quyền hoãn thực hiện nghĩa vụ đến hạn nếu bên phải thực hiện nghĩa vụ trước (DNTN Napoli) chưa thực hiện nghĩa vụ thay ghế cũ khi đến hạn của mình.

## **4. Đánh giá quy định pháp luật và thực tiễn áp dụng việc hoãn nghĩa vụ dân sự theo pháp luật Việt Nam**

### **4.1. Về ưu điểm**

Qua tình hình thực tế nói chung và qua một số tình huống trên nói riêng có thể nhận thấy một số ưu điểm trong công tác thực tiễn như sau:

*Một là*, pháp luật Việt Nam đã hướng đến việc bảo vệ đầy đủ quyền lợi của các bên tham gia vào hợp đồng. Bởi lẽ, việc bảo vệ quyền lợi của bên có quyền vẫn là một lẽ đương nhiên được quy định cụ thể trong các điều luật. Tuy nhiên, ở Điều 411 Bộ Luật Dân sự 2015, nhà làm luật đã trao thêm quyền cho bên có nghĩa vụ; điều luật này hướng đến việc đảm bảo quyền lợi cho cả bên thực hiện nghĩa vụ.

*Hai là*, quyền hoãn thực hiện nghĩa vụ dân sự được quy định tại Bộ Luật Dân sự 2015 đã chặt chẽ và đầy đủ hơn so với Bộ Luật Dân sự 2005. Cụ thể, Khoản 1 Điều 415 Bộ Luật 2005 quy định về “tài sản của bên kia bị giảm sút nghiêm trọng...” đã được Bộ Luật 2015 quy định thành “khả năng thực hiện nghĩa vụ của bên kia đã bị giảm sút nghiêm trọng...”. Bởi lẽ, nếu tài sản của một bên bị giảm sút nghiêm trọng nhưng họ vẫn có khả năng thực hiện nghĩa vụ của mình thì bên còn lại không có quyền hoãn thực hiện nghĩa vụ.

Như vậy, việc quy định nghĩa vụ về tài sản đã được bao quát hơn thành khả năng thực hiện nghĩa vụ. Đây là sự cải tiến cần thiết giúp mở rộng phạm vi điều chỉnh của điều luật đồng thời quy định chặt chẽ hơn về các trường hợp xảy ra trên thực tế.

### **4.2. Về nhược điểm**

Bên cạnh những ưu điểm đã đạt được thì trong quá trình thực hiện pháp luật hợp đồng song vụ vẫn còn tồn tại nhiều hạn chế:

*Một là*, đa phần những tranh chấp phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng song vụ xuất phát từ việc một hoặc cả hai bên không tuân thủ đúng nghĩa vụ trong hợp đồng, không hoàn thành đúng và đủ quyền và nghĩa vụ đã ký kết trong hợp đồng, điều này có ảnh hưởng lớn đến việc phải hoãn thực hiện hợp đồng.

Khi một bên không thực hiện đúng cam kết của mình trong hợp đồng, bên còn lại có thể bị tổn thất hoặc không thể tiếp tục thực hiện hợp đồng ban đầu. Điều này có thể dẫn đến việc bên bị tổn

thất yêu cầu hoãn thực hiện hợp đồng hoặc thậm chí yêu cầu chấm dứt hợp đồng và yêu cầu bồi thường các thiệt hại gây ra. Khi một bên yêu cầu hoãn thực hiện hợp đồng, việc này thường liên quan đến chấm dứt việc thực hiện các nghĩa vụ trong một khoảng thời gian nhất định hoặc cho đến khi vấn đề phát sinh gây tranh chấp được giải quyết. Trong trường hợp một bên không tuân thủ hợp đồng, việc hoãn thực hiện có thể được sử dụng như một biện pháp tạm thời để thúc đẩy đối phương hoàn thành cam kết của mình hoặc để chuẩn bị cho các biện pháp pháp lý hoặc giải quyết tranh chấp.

*Hai là*, pháp luật Việt Nam chưa quy định về thời hạn tạm hoãn và cách các bên xử lý sau giai đoạn quyết định hoãn thực hiện nghĩa vụ dân sự. Việc thiếu quy định cụ thể có thể tạo ra rủi ro pháp lý cho hai bên, đặc biệt là khi một hoặc cả hai bên đều tự đưa ra diễn giải hoặc cách giải quyết khác nhau khi xảy ra tranh chấp. Bên cạnh đó, khi các bên không có quy định pháp luật hướng dẫn rõ ràng về cách xử lý sau khi quyết định hoãn thực hiện nghĩa vụ dân sự, điều này phần nào làm tăng khả năng xảy ra tranh chấp và khiếu nại.

*Ba là*, pháp luật Việt Nam chưa quy định về quyền được hoãn nghĩa vụ đối với trường hợp hai bên đồng thời thực hiện nghĩa vụ. Việc thiếu rõ ràng về quyền được hoãn nghĩa vụ ở trường hợp này có thể tạo ra nguy cơ lạm dụng hệ thống pháp luật, khi một bên có thể tận dụng sự mơ hồ để trì hoãn hoặc từ chối nghĩa vụ mà không cần phải chịu trách nhiệm.

## **5. Một số kiến nghị nhằm hoàn thiện quy định pháp luật, đảm bảo hiệu quả áp dụng các quy định về hoãn thực hiện nghĩa vụ dân sự trong hợp đồng song vụ**

### **5.1. Định hướng hoàn thiện pháp luật**

Qua quá trình nghiên cứu, đánh giá và bình luận trên có thể thấy một số bất cập về quá trình thực hiện hợp đồng song vụ cũng như các chế tài xử phạt nếu có hành vi vi phạm đang vẫn tồn tại, do đó Nhà nước cần hoàn thiện và nâng cao hệ thống pháp luật về vấn đề này. Đặc biệt, trong bối cảnh Bộ luật Dân sự năm 2015 là “luật chung” điều chỉnh các quan hệ dân sự, còn Luật thương mại là văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao nhất quy định về các vấn đề liên quan đến việc thực hiện hoạt động thương mại trên lãnh thổ Việt Nam thì giữa 2 lĩnh vực luật cần có những sự điều chỉnh nhất định để khắc phục sự chồng chéo.

Cụ thể hơn, trong bản án số 1350/2008/KDTM-PT ngày 17/11/2008 của Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh được phân tích ở trên, thực tế, Luật Thương mại 2005 có chế định “tạm ngừng thực hiện hợp đồng”. Về phía Bộ luật Dân sự 2015, nhà làm luật sử dụng thuật ngữ “hoãn” và cho phép một bên hoãn thực hiện hợp đồng tại Điều 415. Mặc dù đều cho phép một bên không thực hiện nghĩa vụ hợp đồng khi đến hạn nhưng Luật Thương mại và Bộ luật Dân sự đưa ra những điều kiện rất khác nhau.

Theo Luật Thương mại, một bên chỉ được tạm ngừng thực hiện phần của mình khi bên kia “vi phạm cơ bản hợp đồng” (khoản 2 Điều 308). Quy định tương tự không tồn tại trong pháp luật dân sự nên vi phạm nhỏ hay vi phạm nghiêm trọng đều cho phép áp dụng việc hoãn thực hiện hợp đồng theo Bộ luật Dân sự (Điều 411). Vì sự khác nhau trên mà đôi khi chúng ta thấy Tòa án ưu tiên áp dụng biện pháp của pháp luật dân sự trong khi Tòa án khẳng định cần phải áp dụng Luật Thương mại (như bản án trên).

Hiệu quả áp dụng pháp luật thực tế sẽ được cải thiện một cách toàn diện và sâu rộng nhất khi tạo ra được một môi trường pháp lý hoàn thiện, đồng bộ và nhất quán để đảm bảo được quyền lợi và nghĩa vụ của các bên liên quan.

Trong suốt khoảng thời gian hơn 6 năm có hiệu lực thi hành, không thể phủ nhận rằng Bộ Luật Dân sự năm 2015 đã có những tác động tích cực đến đời sống kinh tế - xã hội và tạo ra hành lang pháp lý thống nhất cho các hoạt động dân sự trên thực tế, song phải khẳng định rằng Bộ Luật Dân sự cũng đã bộc lộ những hạn chế, bất cập và tạo ra vướng mắc trong thực tiễn áp dụng. Vì vậy, việc củng cố và hoàn thiện nhanh chóng các quy định pháp luật, đặc biệt là quy định liên quan đến hợp đồng song vụ và chế tài xử phạt, là điều vô cùng cần thiết. Thiết nghĩ cần kịp thời sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật chưa phù hợp, rõ ràng để đáp ứng kịp thời sự phát triển của hoạt động kinh tế xã hội. Ngoài ra, hệ thống pháp luật dân sự Việt Nam cũng cần có những chỉnh sửa để phù hợp trong tiến trình hội nhập quốc tế ở nhiều lĩnh vực. Toàn cầu hoá phát triển, hoạt động thương mại quốc tế cho các tập đoàn, doanh nghiệp nước ngoài đang dần trở thành hoạt động phổ biến. Vì vậy, pháp luật về hợp đồng song vụ cần được củng cố để bảo vệ những doanh nghiệp Việt Nam một cách tốt nhất khi bước vào sân chơi chung.

## **5.2. Kiến nghị hoàn thiện pháp luật**

*\*Về thời hạn tạm hoãn và cách các bên xử lý sau giai đoạn quyết định hoãn thực hiện nghĩa vụ dân sự*

Một là, quy định về thời hạn cập nhật tình hình tạm hoãn hợp đồng và thời hạn quá trình thương lượng, hoà giải của hai bên về việc thực hiện quyền và nghĩa vụ trong hợp đồng. Cụ thể, quy định trong 6 tháng hoặc 12 tháng kể từ ngày một bên thực hiện quyền tạm hoãn nghĩa vụ của mình, hai bên cần tiến hành hoà giải và đi đến quyết định thực hiện tiếp hay dừng hợp đồng. Có thể kể đến một số tiêu chí sau khi quyết định về thời hạn tạm hoãn:

**Loại hợp đồng:** Loại hợp đồng có thể đóng vai trò quan trọng trong việc xác định thời hạn hoãn.

Ví dụ, trong hợp đồng mua bán bất động sản, thời hạn hoãn có thể khác so với hợp đồng cung ứng hàng hóa.

Thời hạn thực hiện trong hợp đồng mua bán bất động sản thường phụ thuộc vào thỏa thuận giữa các bên. Thời hạn này có thể là khoảng thời gian trong tương lai (đối với bất động sản hình thành trong tương lai) hoặc phụ thuộc vào điều kiện cụ thể như khi bên bán hoàn thành việc công chứng giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc khi bên mua thanh toán đủ tiền mua bất động sản. Nếu các bên không xác định thời hạn thì hợp đồng mua bán bất động sản được coi là có thời hạn không xác định.

Thời hạn thực hiện trong hợp đồng mua bán hàng có thể là ngày cố định do hai bên thỏa thuận hoặc theo số lượng hàng hoá hoặc khi cả hai bên đạt được thỏa thuận nhất định về việc thực hiện hợp đồng. Trong hợp đồng mua bán hàng hoá, thời hạn cũng có thể bao gồm thời gian giao hàng, thanh toán và việc thực hiện các điều khoản bảo hành.

Như vậy, việc xác định thời hạn hoãn hay thời hạn để một hoặc cả hai bên tiếp tục thực hiện nghĩa vụ của mình phụ thuộc phần nào vào loại hợp đồng hai bên đã ký kết.

**Tính chất cụ thể của hợp đồng:** Tùy thuộc vào bản chất của hợp đồng và nhiệm vụ bên thực hiện, thời hạn hoãn có thể thay đổi. Hợp đồng có thể yêu cầu một thời gian ngắn hơn hoặc lâu hơn để hoãn nghĩa vụ. Như phân tích về loại hợp đồng ở trên, tùy thuộc vào loại hợp đồng hoặc việc tiếp tục thực hiện nghĩa vụ của các bên phụ thuộc vào bên thứ ba, thời hạn của hợp đồng có thể ngắn hơn hoặc dài hơn.



**Thỏa thuận giữa các bên:** Các bên có quyền tự do thỏa thuận về thời hạn hoãn dựa trên các điều kiện cụ thể của họ. Tuy nhiên, thỏa thuận này cần tuân theo quy định pháp luật và không vi phạm các quyền và trách nhiệm của bên khác.

*Hai là*, quy định về các quyền và nghĩa vụ của bên còn lại sau khi một bên tiến hành hoãn nghĩa vụ của mình. Bên còn lại cần phải thực hiện một số hành động, tùy theo tình huống cụ thể và quy định của hợp đồng.

**Yêu cầu tuân thủ hợp đồng:** Bên còn lại có thể yêu cầu bên hoãn nghĩa vụ tuân thủ hợp đồng theo điều khoản ban đầu. Nếu bên hoãn không tuân thủ hợp đồng, bên còn lại có thể đòi hỏi bồi thường thiệt hại hoặc thực hiện các biện pháp pháp lý để đảm bảo tuân thủ. Như vậy, cần có khung pháp lý đảm bảo bên hoãn tuân thủ hợp đồng hoặc các chế tài xử lý với các bên không tuân thủ yêu cầu này.

**Tìm hiểu nguyên nhân hoãn:** Bên còn lại có thể yêu cầu bên hoãn cung cấp thông tin về nguyên nhân của việc hoãn nghĩa vụ. Điều này có thể giúp các bên hiểu rõ hơn về tình hình và có thể đề xuất các giải pháp hoặc thỏa thuận khác.

*\*Về quyền được hoãn nghĩa vụ đối với trường hợp hai bên đồng thời thực hiện nghĩa vụ.*

Khi cả hai bên trong hợp đồng đồng thời thực hiện nghĩa vụ và một trong hai bên muốn hoãn nghĩa vụ của mình, việc hoãn này cần được xử lý một cách hợp tác và tuân theo các quy định của hợp đồng và pháp luật. Các bên cần thảo luận và thỏa thuận về thời gian hoãn cụ thể. Thời gian này có thể dựa trên sự đồng thuận của cả hai bên và dựa trên tính hợp lý trong ngữ cảnh hiện tại.

*Một là*, trong tình huống hai bên đồng thời thực hiện nghĩa vụ, quy định về những trường hợp phát sinh hợp pháp khiến quyền tạm hoãn thực hiện nghĩa vụ của một bên xảy ra.

Trong đó, nếu một bên muốn hoãn và một bên không đồng ý với việc hoãn và điều này không được quy định rõ trong hợp đồng, việc hoãn có thể gặp khó khăn. Tùy thuộc vào sự đồng thuận của bên còn lại, việc hoãn có thể khó khăn hoặc thậm chí không thể thực hiện.

Trong trường hợp trên, nếu bên muốn hoãn có nguyên nhân có thể đóng vai trò quan trọng trong việc quyết định liệu việc hoãn có được chấp nhận hay không. Nếu nguyên nhân hoãn có tính khách quan và hợp lý, pháp luật cần có quy định về vấn đề này.

*Hai là*, quy định về thời hạn và hệ quả của việc hoãn thực hiện nghĩa vụ đối với trường hợp trên.

## 6. Kết luận

Bài viết đã nghiên cứu về tầm quan trọng của quy định hoãn thực hiện nghĩa vụ trong hợp đồng đối với sự công bằng, ổn định và độ tin cậy trong giao dịch thương mại, đi sâu qua cơ sở pháp lý và thực tiễn áp dụng tại Việt Nam. Trên cơ sở nghiên cứu, tác giả đề xuất một số sửa đổi bổ sung cho hành lang pháp lý tương ứng để tối ưu hóa hiệu quả của quy định này. Tuy vậy, để đảm bảo hành lang pháp lý hoạt động có hiệu quả, vẫn cần thêm nhiều nghiên cứu chuyên sâu hơn để đưa ra những chính sách hiệu quả và lâu dài.

## Tài liệu tham khảo

Bộ luật Dân sự 2005.

Bộ luật Dân sự 2015.

Đỗ, V. Đ. (2011), “Hướng tới sự thống nhất pháp luật về xử lý vi phạm hợp đồng ở Việt Nam”, *VCCI*, Available at: [https://vibonline.com.vn/bao\\_cao/huong-toi-su-thong-nhat-phap-luat-ve-xu-ly-vi-pham-hop-dong-o-viet-nam-do-van-dai-tien-sy-luat-hoc-quyen-truong-khoa-luat-dan-su-dh-luat-tp-ho-chi-minh](https://vibonline.com.vn/bao_cao/huong-toi-su-thong-nhat-phap-luat-ve-xu-ly-vi-pham-hop-dong-o-viet-nam-do-van-dai-tien-sy-luat-hoc-quyen-truong-khoa-luat-dan-su-dh-luat-tp-ho-chi-minh). (Accessed 05/11/2023).

Đỗ, V. Đ. (2017), *Luật nghĩa vụ dân sự và bảo đảm thực hiện nghĩa vụ dân sự: Bản án và bình luận bản án, tập 1*, NXB Hồng Đức – Hội Luật gia Việt Nam.

Đỗ, V. Đ. (2019), *Luật các biện pháp bảo đảm thực hiện nghĩa vụ Việt Nam: Bản án và bình luận bản án*, NXB Hồng Đức – Hội Luật gia Việt Nam.

Hiến pháp 2013.

Kiến, V. (2022) “Hoãn thực hiện nghĩa vụ trong hợp đồng song vụ”, *Bài viết pháp luật hợp đồng*, Available at: <https://luatkienviet.com/hoan-thuc-hien-nghia-vu-trong-hop-dong-song-vu/>. (Accessed: 05/08/2023).

Bùi, T. N. (2023), *Nghĩa vụ dân sự: Thời hạn, đặc điểm của nghĩa vụ dân sự*, Từ điển pháp luật.

Luật thương mại 2005.

Nghị định số 21/2021/NĐ-CP quy định thi hành Bộ luật Dân sự về bảo đảm thực hiện nghĩa vụ.

Nguyễn, T. (2016), “Hãng tàu Hàn Quốc phá sản, nhiều công ty Việt khôn đốn”, *Báo Tiền Phong*, Available at: <https://tienphong.vn/hang-tau-han-quoc-pha-san-nhieu-cong-ty-viet-khon-don-post900151.tpo>. (Accessed 03/08/2023).

Trung tâm Tin tức VTV 24. (2016), “Hãng tàu Hanjin phá sản và hệ lụy đối với kinh tế toàn cầu”, *Tạp chí Kinh tế cuối tuần*, Available at: <https://vtv.vn/tap-chi-kinh-te-cuoi-tuan/hang-tau-hanjin-pha-san-va-he-luy-doi-voi-kinh-te-toan-cau-20160910113544599.htm>. (Accessed 03/08/2023).

Trường Đại học Luật Hà Nội. (2018), *Giáo trình Luật dân sự Việt Nam (tập 2)*, NXB Công an nhân dân, Hà Nội.

Trường Đại học Luật. (2020), *Giáo trình lý luận Nhà nước và Pháp luật*, NXB Công an nhân dân, Hà Nội.

Nguyễn, Đ. K. (2018), “Hoàn thiện quy định của pháp luật về hợp đồng thương mại ở Việt Nam”, *Bài đăng Tạp chí Nghiên cứu lập pháp*, Vol. 23 No. 375, Kỳ 1, Viện nghiên cứu lập pháp thuộc Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Nguyễn, M. T. (2016), *Bình luận khoa học Bộ luật dân sự năm 2015*, NXB Tư Pháp, Hà Nội.